

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 173/2021/HS-ST
Ngày 29-12-2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ - TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Nguyễn Thị Mai Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Chí Trung và ông Phạm Quang Man.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Thu Ngân - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý tham gia phiên tòa:

Ông Trương Hoàng Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 162/2021/TLST-HS ngày 18/11/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 164/2021/QĐXXST-HS ngày 16/12/2021 đối với bị cáo:

Lại Xuân K, sinh năm 1990 tại Hà Nam; nơi ĐKKHKT, chỗ ở: Tổ dân phố số 6, phường T, thành phố P, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lại Văn T (đã chết) và bà Vương Thị Th; có vợ là Nguyễn Thị N, sinh năm 1991 và 02 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2015; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 20/04/2021, Công an thành phố P, tỉnh Hà Nam xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 350.000 đồng về hành vi: “Đánh bạc”; nhân thân: Ngày 05/03/2010, Công an phường L, thành phố P, tỉnh Hà Nam xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 150.000 đồng về hành vi: “Trộm cắp tài sản”; bị bắt, tạm giữ ngày 23/8/2021, tạm giam từ ngày 26/8/2021 đến nay; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Hoàng Xuân T1, sinh năm 1977; địa chỉ: Thôn P, xã N, huyện K, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

2. Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1991; địa chỉ: Tổ 6, phường T, thành phố P tỉnh Hà Nam; có mặt.

3. Anh Dương Quốc C, sinh năm 1983, địa chỉ: Thôn T, thị trấn K, huyện T, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

- Người làm chứng: Anh Trần Nam T2, sinh năm 1979; vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 23/8/2021, Lại Xuân K đang ở nhà thì Hoàng Xuân T1 là đối tượng nghiện ma túy gọi điện vào số điện thoại di động của K hỏi: “*Anh để cho em cái năm trăm*”, hiểu ý Tâm muốn mua một gói ma túy với giá 500.000 đồng, K đồng ý rồi hẹn T1 đến đoạn đường gần Công ty nước giải khát Number One thuộc tổ 6, phường T, thành phố P đứng đợi K. Sau đó K vào trong buồng ngủ lấy 01 gói ma túy để trên ngăn tủ quần áo mang theo rồi điều khiển xe máy nhãn hiệu HONDA Lead biển kiểm soát: 90B2-836.45 đi đến gặp T1. Khi gặp K tại nơi đã hẹn, T1 lấy ra 500.000 đồng (gồm 03 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng) đưa cho K. K cầm tiền của T1 rồi dùng tay trái định đưa gói ma túy cho T1 thì bị lực lượng Công an thuộc Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Hà Nam phối hợp với Công an phường T, thành phố P đang làm nhiệm vụ đến yêu cầu kiểm tra, K liền thả gói ma túy đang cầm từ tay trái xuống nền đường ngay tại nơi K đứng nhưng bị lực lượng Công an phát hiện, bắt giữ quả tang. Tại chỗ, K khai nhận gói ma túy đó là của K, mang theo mục đích để bán cho Hoàng Xuân T1 kiếm lời.

Vật chứng, tài sản thu giữ của vụ án gồm:

- Thu tại chỗ nơi Lại Xuân K bị bắt giữ quả tang 01 gói giấy bạc mặt ngoài màu trắng mặt trong màu vàng, bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01; thu trong lòng bàn tay trái của K số tiền 500.000 đồng, trong túi quần phía trước bên phải số tiền 450.000 đồng; 01 điện thoại di động màu đen trắng, mặt trước và sau có chữ Coolpad và 01 xe máy nhãn hiệu HONDA Lead biển kiểm soát: 90B2-836.45.

- Thu giữ của Hoàng Xuân T1 04 tờ vé xổ số lô tô Hà Nam, loại 5.000 đồng mở thưởng ngày 23/8/2021 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia.

- Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lại Xuân K thu giữ bên trong tủ đựng quần áo trong phòng ngủ 01 gói nhỏ bên ngoài bọc bằng tờ tiền cũ loại 500 đồng, bên trong có một gói giấy bạc mặt ngoài màu trắng, mặt trong màu vàng chứa bên trong chất bột màu trắng dạng cục được niêm phong trong phong bì ký hiệu KX01; thu tại khe phía trong chân trước bên trái của tủ sắt kê trong bếp 01 gói giấy bạc mặt ngoài màu trắng, mặt trong màu vàng, bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục được niêm phong trong phong bì ký hiệu KX02; tạm giữ 01 thẻ Căn cước công dân số 035090006072 mang tên Lại Xuân K.

Tại bản Kết luận giám định số 192/PC09-MT ngày 26/8/2021, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: “*Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,019 gam, loại Heroine. Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu KX01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,252 gam, loại Heroine. Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu KX02 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,080 gam, loại Heroine.*”.

Bản cáo trạng số 177/CT-VKS-PL ngày 18/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam đã truy tố Lại Xuân K về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý thực hành quyền công tố Nhà nước giữ nguyên quan điểm không thay đổi, bổ sung về nội dung đã truy tố đối với bị cáo Lại Xuân K, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 và khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 35; Điều 38 và Điều 50 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt Lại Xuân K từ 36 tháng đến 42 tháng tù.
- Phạt tiền bị cáo từ 03 triệu đến 05 triệu đồng sung vào ngân sách Nhà nước.
- Xử lý vật chứng của vụ án theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Lại Xuân K đã khai nhận toàn bộ hành vi như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã truy tố. Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt, miễn hình phạt bổ sung và trả lại chiếc xe máy công an đã thu giữ cho vợ bị cáo là chị Nguyễn Thị N.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Nguyễn Thị N (vợ bị cáo) trình bày, xác nhận vật chứng thu giữ trong vụ án chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA Lead biển kiểm soát: 90B2-836.45 là tài sản hợp pháp của chị, nguồn gốc chiếc xe là do chị bỏ tiền cá nhân ra mua, tại thời điểm mua xe bị cáo đi làm ăn xa không có nhà. Chị N đã nhờ anh Dương Quốc C, sinh năm 1983, địa chỉ tại thôn T, thị trấn K, huyện T, tỉnh Hà Nam là anh rể của chị đứng tên đăng ký hộ khi làm các thủ tục mua xe và đăng ký theo quy định của pháp luật. Khi bị cáo sử dụng xe để làm phương tiện đi bán ma túy chị không biết. Chị N đề nghị Hội đồng xét xử trả lại chị chiếc xe máy để sử dụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Các chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được Cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Lại Xuân K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã nêu. Lời khai của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với các chứng cứ của vụ án như biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng; kết luận giám định về chất ma túy; lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, của người làm chứng; lý lịch tư pháp của bị cáo và các tài liệu khác có trong hồ sơ của vụ án. Hội đồng xét xử có đủ chứng cứ buộc tội kết luận: Khoảng 10 giờ ngày 23/8/2021, tại khu vực tổ dân

phố số 6, phường T, thành phố P, tỉnh Hà Nam, Lại Xuân K bị lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Hà Nam phối hợp với Công an phường T, thành phố P, tỉnh Hà Nam bắt giữ quả tang đang bán trái phép 01 gói ma túy khối lượng 0,019 gam, loại Heroine cho đối tượng Hoàng Xuân T1 với số tiền 500.000 đồng. Khám xét khẩn cấp nơi ở của bị cáo Cơ quan điều tra đã thu giữ thêm 0,332 gam chất ma túy, loại Heroine bị cáo cất giấu mục đích để bán kiếm lời. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có nhân thân xấu, bản thân có 01 tiền sự về hành vi: “Đánh bạc” chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính; đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi: “Trộm cắp tài sản” (đã hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính).

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên sẽ được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt:

Hình phạt chính: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, mức độ nghiêm trọng, thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và các chất gây nghiện trực tiếp là các hoạt động mua, bán, tàng trữ chất ma túy, gây mất trật tự, an toàn cho xã hội, làm nảy sinh tệ nạn ma túy là mằm mông, nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác. Vì vậy, cần có mức hình phạt tù nghiêm khắc, tương xứng tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của tội phạm bị cáo đã thực hiện mới có đủ tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo, đồng thời nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh, ngăn chặn, phòng chống tội phạm.

Hình phạt bổ sung: Bị cáo thực hiện tội phạm với mục đích vụ lợi, kiếm lời bất chính. Tại phiên tòa bị cáo xin miễn hình phạt bổ sung vì gia đình có khó khăn, vợ đi lao động làm thuê nuôi con nhỏ tuy nhiên việc áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo bằng hình thức phạt tiền là cần thiết, nhằm răn đe, giáo dục chung. Tuy nhiên Hội đồng xét xử cũng cân nhắc ấn định mức hình phạt cho phù hợp.

[6] Về các vấn đề khác trong vụ án: Đối với Hoàng Xuân T1 là đối tượng nghiện ma túy, là người đã bỏ tiền ra mua ma túy của bị cáo Lại Xuân K, mục đích để sử dụng nhưng chưa nhận được ma túy, bản thân chưa bị kết án về các tội tàng trữ, sản xuất, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy và chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nên hành vi nêu

trên của Tâm không cấu thành tội phạm. Cơ quan điều tra đã không xử lý, truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Hoàng Xuân T1 là có căn cứ.

Đối với người đàn ông theo bị cáo khai khoảng 40 tuổi, đã gặp ở khu vực Quốc lộ 1A gần cầu H thuộc tổ dân phố H, phường T, thành phố Plà người đã bán cho bị cáo số ma túy bị cáo bị thu giữ với giá 800.000 đồng, do quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được đặc điểm nhân thân, lai lịch của người này nên không có cơ sở để xem xét, xử lý trong vụ án này là có căn cứ.

[7] Về vật chứng và xử lý vật chứng của vụ án:

+ Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Lead có biển kiểm soát: 90B2-836.45, quá trình điều tra đã xác định chiếc xe được đăng ký mang tên anh Dương Quốc C là chủ sở hữu. Chị Nguyễn Thị N (vợ bị cáo) có ý kiến trình bày, xác định chiếc xe chị mua bằng tiền cá nhân của chị từ năm 2018 và đã nhờ anh C (anh rể) đăng ký đứng tên hộ là chủ sở hữu. Các lời khai tại cơ quan điều tra anh C xác định sự việc đúng như chị N trình bày, anh chỉ đi là thủ tục mua bán và đứng tên hộ còn chị N là người sử dụng xe. Tuy nhiên chiếc xe là tài sản chung của bị cáo với chị N trong thời kỳ hôn nhân (chị N và bị cáo kết hôn từ năm 2011) nên đủ căn cứ xác định là tài sản chung của vợ chồng. Bị cáo đã sử dụng chiếc xe làm phương tiện để phạm tội nên cần sung công quỹ $\frac{1}{2}$ giá trị xe và trả lại cho chị N $\frac{1}{2}$ giá trị chiếc xe theo đề xuất của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ.

+ Đối với số tiền 500.000 đồng thu giữ của bị cáo, quá trình điều tra đã xác định là tiền do bị cáo phạm tội (mua, bán ma túy) mà có; đối với 01 điện thoại di động có ghi chữ Coolpad thu giữ của bị cáo và 01 điện thoại di động Nokia thu giữ của đối tượng Hoàng Xuân T1 là những tài sản của bị cáo và của đối tượng T1 đã sử dụng làm công cụ để thực hiện hành vi phạm tội nên bị tịch thu toàn bộ, sung vào ngân sách Nhà nước. Các vé số tiếp tục lưu trong hồ sơ.

+ Đối với số tiền 450.000 đồng khác còn lại thu giữ của bị cáo, quá trình điều tra đã xác định là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến vụ án nên sẽ trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

+ Đối với 01 thẻ Căn cước công dân mang tên Lại Xuân K là giấy tờ tùy thân của bị cáo cần giao Cơ quan thi hành án hình sự tạm giữ để bị cáo được nhận lại sau khi chấp hành xong hình phạt tù theo quy định về các trường hợp phải tạm giữ thẻ căn cước công dân theo quy định của Luật căn cước công dân.

+ Đối với toàn bộ số Heroine hoàn trả sau giám định cùng bao gói là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 04 tờ vé xổ số lô tô Hà Nam cùng mở thưởng ngày 23/8/2021 thu giữ của Hoàng Xuân T1 không trúng thưởng, Cơ quan điều tra đang lưu giữ trong hồ sơ vụ án cần tiếp tục lưu giữ theo bút lục của hồ sơ vụ án.

+ Đối với tờ tiền cũ 500đ niêm phong trong phong bì KX01 cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 và khoản 5 Điều 251, Điều 35, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Căn cứ các Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 28 Luật căn cước công dân; Luật phí và lệ phí Tòa án số 97/2015 ngày 25/11/2025; Danh mục án phí, lệ phí Tòa án theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về thu, miễn, giảm, quản lý và sử dụng án phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Lại Xuân K phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Xử phạt bị cáo 42 (bốn mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 23/8/2021.

- Hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo Lại Xuân K 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) sung vào ngân sách Nhà nước.

2. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước ½ giá trị xe và trả lại chị Nguyễn Thị Nguyệt ½ giá trị chiếc xe mô tô màu đỏ, dán nhãn LEAD, nhãn hiệu HONDA, biên kiểm soát: 90B2-83645, số máy: JF79E0527229, số khung: RLHJF7919HZ012369, tình trạng xe đã cũ, không kiểm tra chất lượng máy bên trong, kèm theo xe có 01 (một) chìa khóa của xe.

- Trả lại cho bị cáo Lại Xuân K số tiền 450.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án dân sự.

- Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 500.000 đồng và 02 (hai) chiếc điện thoại di động đều được niêm phong trong 02 (hai) phong bì dán kín còn nguyên vẹn, có đóng dấu niêm phong của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Nam, trong đó 01 (một) phong bì mặt trước ghi: “*Điện thoại sau khi mở niêm phong và khai thác của Lại Xuân K*”, mặt sau có 02 (hai) chữ ký, 01 (một) dòng chữ ghi họ tên Lại Xuân K, 01 (một) dấu chức danh của Điều tra viên Mai Trường Thành và 01 (một) phong bì mặt trước ghi: “*Điện thoại sau khi mở niêm phong và khai thác của Hoàng Xuân T1*”, mặt sau có 03 (ba) chữ ký, 02 (hai) dòng chữ ghi họ tên Hoàng Xuân T1 và Phạm Hoàng Long, 01 (một) dấu chức danh của Điều tra viên trung cấp Trung tá Đinh Văn Minh.

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 500đ (năm trăm đồng) trong phong bì niêm phong ký hiệu KX 01.

- Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số ma túy và bao gói trong 03 (ba) phong bì đã niêm phong mặt trước có ghi: “*Mẫu vật hoàn trả QT01*”, “*Mẫu vật hoàn trả KX01*” và “*Mẫu vật hoàn trả KX02*” đều có số 192/PC09-MT và đều có chữ ký, dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam.

- Giao cho Cơ quan thi hành án hình sự Công an tỉnh Hà Nam tạm giữ 01 (một) thẻ Căn cước công dân số 035090006072 mang tên Lại Xuân K, cấp ngày 04/04/2021, nơi cấp: Cục quản lý hành chính về trật tự xã hội Bộ Công an và trả lại cho bị cáo Lại Xuân K sau khi đã chấp hành xong án phạt tù.

Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phủ Lý và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý ngày 22/11/2021 và Ủy nhiệm chỉ số 87 lập ngày 23/11/2021.

Tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án 04 vé số (đã đánh số bút lục từ BL42 đến BL 45).

3. Án phí: Bị cáo Lại Xuân K nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND thành phố Phủ Lý;
- Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phủ Lý;
- Cơ quan THAHS Công an thành phố Phủ Lý;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- Chi cục THADS thành phố Phủ Lý;
- Người có QL,NVLQ đến vụ án;
- Bị cáo Lại Xuân K;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Thị Mai Oanh